

Mùa xuân nho nhỏ

Thanh Hải

I. Kiến thức cơ bản

• **Tác giả:** Thanh Hải (1930-1980), quê ở tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông hoạt động văn nghệ từ cuối những năm kháng chiến chống Pháp. Trong thời kì chống Mỹ cứu nước, Thanh Hải ở lại quê hương hoạt động và là một trong những cây bút có công xây dựng nền văn học cách mạng ở miền Nam từ những ngày đầu.

• **Tác phẩm:** Bài thơ Mùa xuân nho nhỏ được biết không lâu trước khi nhà thơ qua đời, thể hiện niềm mến yêu thiết tha cuộc sống, đất nước và ước nguyện của tác giả.

• Bài thơ “**Mùa xuân nho nhỏ**” là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời, thể hiện ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho đất nước, góp một “**mùa xuân nho nhỏ**” của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc.

Bài thơ theo thể năm tiếng, có nhạc điệu trong sáng, tha thiết, gần gũi với dân ca, nhiều hình ảnh đẹp, giản dị, gợi cảm, những so sánh và ẩn dụ sáng tạo.

II. Hướng dẫn đọc hiểu văn bản

Câu 1. Đọc nhiều lần bài thơ và tìm hiểu mạch cảm xúc trong bài (gợi ý: Từ cảm xúc về thiên nhiên, đất nước dẫn đến suy nghĩ, ước nguyện của tác giả). Từ việc nhận ra mạch cảm xúc, hãy nêu bố cục của bài thơ.

+ Mạch cảm xúc của bài thơ:

Mạch cảm xúc của bài thơ bắt đầu từ sự ngây ngất mê say của nhà thơ trước mùa xuân tươi đẹp trong trẻo của dòng sông xanh, bông hoa tím và tiếng chim vang lừng”. Từ mùa xuân tươi đẹp của thiên nhiên nhà thơ nghĩ tới mùa xuân đi lên của đất nước của dân tộc, dầu có vất vả gian lao nhưng đất nước Việt Nam mến yêu vẫn là vì sao sáng trên bầu trời nhân loại. Từ sự đi lên của mùa xuân đất nước nhà thơ ước nguyện đóng góp sức lực nhỏ bé của mình để dựng xây đất nước.

+ Bố cục bài thơ gồm có ba phần:

Phần một (hai khổ thơ đầu): Vẻ đẹp của mùa xuân đất trời. Phần hai (hai khổ tiếp theo): Vẻ đẹp của mùa xuân đất nước.

Phần ba (ba khổ còn lại): Mùa xuân của lòng người (ước nguyện của tác giả).

Câu 2. Mùa xuân của thiên nhiên, đất nước đã được miêu tả như thế nào qua những hình ảnh, màu sắc, âm thanh trong hai khổ thơ đầu?

Cảm xúc của tác giả trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước như thế nào?

+ Vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên:

- Không gian: Mùa xuân được mở ra từ không gian bao la thoáng đãng của bầu trời cao rộng và của dòng sông mênh mang, một không gian trữ tình nên thơ.
- Thời gian: Có lẽ đây là những ngày đầu của mùa xuân, không phải mùa xuân đến trên giàn hoa thiên lí như trong thơ Hàn Mặc Tử mà từ “một bông hoa tím biếc” giữa dòng sông xanh.
- Màu sắc: Những sắc màu thật tươi tắn màu tím biếc của bông hoa, màu xanh của dòng sông, màu trắng tinh khôi của những giọt sương long lanh. Đó là những sắc màu tràn đầy sức sống của mùa xuân tươi đẹp.
- Âm thanh: Tiếng hát thánh thót cao vút như lên tận trời xanh của con chim chiền chiện, làm tác giả hết sức ngỡ ngàng thốt lên “ơi con chim chiền chiện hót chi mà vang trời”. Chỉ với một từ “chi” tác giả đã thể hiện được giọng điệu riêng của con người xứ Huế trong cách ăn nói mặn mà duyên dáng. “Từng giọt long lanh rơi tôi đưa tay tôi hứng” có sự chuyển đổi cảm giác trong cách miêu tả, từ thính giác chuyển sang thị giác xúc giác, đây không chỉ là giọt âm thanh mà còn là giọt sương, giọt mưa xuân đang rơi dịu nhẹ.

+ Vẻ đẹp của mùa xuân đất nước:

- Miêu tả vẻ đẹp của mùa xuân đất nước nhà thơ Thanh Hải đã xây dựng được hình tượng rất có ý nghĩa lộc trên lưng người ra đồng và lộc trên lưng người ra trận. Hai nhiệm vụ trọng yếu nhất của đất nước chiến đấu bảo vệ tổ quốc ở tiền tuyến và sản xuất xây dựng đất nước ở hậu phương.
- Lộc trên lưng của người cầm súng: Phải chăng đây là vòng lá nguyệt trang trên lưng người chiến sĩ, để che mắt kẻ thù và che mưa che nắng, nhưng vòng lá nguyệt trang ấy còn là biểu tượng cho hoà bình. Bước chân người chiến sĩ đi đến đâu ở đấy quân thù bị đánh tan hoà bình hạnh phúc yên vui lại trở về đến đấy.

- *Lộc trên lưng người ra đồng: Lộc trải dài nương mạ, bước chân người nông dân đi đến đâu mùa màng xanh tốt đến đấy “lúa mọc trùng trùng sáng cả đồi nương” một màu xanh no ấm.*

- Nhịp độ khẩn trương: Cả đất nước cùng khẩn trương gấp gáp “Tất cả như hồi hã, tất cả như xông xáo” già trẻ, gái trai miền xuôi miền ngược, tiền tuyến hậu phương,... đều gắng hết sức mình để xây dựng đất nước, đưa đất nước bước vào mùa xuân mới.

+ Cảm xúc của tác giả: Trước mùa xuân tươi đẹp của thiên nhiên của đất nước, trong lòng tác giả rạo rực một niềm ngất ngây say mê. Âm điệu lời thơ thể hiện sự thân thương trù mển đi con chim chiến chiến gọi con chim hay gọi cả mùa xuân đang về, Thanh Hải như đang mở cả lòng mình để đón chào mùa xuân.

Câu 3. Phân tích đoạn thơ “Ta làm con chim hót... Dù là khi tóc bạc”. Đoạn thơ ấy gợi cho em những cảm nghĩ gì về ý nghĩa cuộc sống của mỗi con người?

*Ta làm con chim hót
Ta làm một nhành hoa
Ta nhập vào hoà ca
Một nốt trầm xao xuyến.
Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc.*

+ Ước nguyện của tác giả (khổ một): Trước không khí khẩn trương của đất nước vào xuân, tác giả bày tỏ suy nghĩ, khát vọng muốn được đóng góp sức lực của mình cho công cuộc dựng xây đất nước.

- Ta làm, ta làm ... điệp ngữ được lặp lại đều đặn trong mỗi dòng thơ, dường như nhà thơ không chỉ nói với mình mà còn muốn nhắn gửi tới mọi người; làm con chim hót để cất lên bản tình ca ngợi ca cuộc sống, ngợi ca mùa xuân tươi đẹp; làm nhành hoa để dâng hương dâng sắc tô điểm cho cuộc đời, những điều đó thật đẹp nhưng không mới.

- Nốt trầm xao xuyến: Đây là cái mới, cái riêng trong sự sáng tạo của Thanh Hải. Nốt trầm không phải là âm thanh lãnh lút cao vút làm cho người nghe dễ nhận biết, mà nó thuộc bè trầm chỉ làm nền cho bản nhạc. Dù là nốt trầm nhưng phải làm xao xuyến lòng người. Nghĩa là đóng góp của mỗi cá nhân so với cái chung tất cả thì thật nhỏ bé, nhưng dù nhỏ bé nhưng phải là những gì tinh túy nhất, là tinh hoa nhiệt huyết của con người.

+ Tâm niệm của tác giả (khổ hai): Tuổi hai mươi và khi tóc bạc là hai quãng đời đối lập trái ngược. Tuổi hai mươi trẻ trung tràn đầy nhiệt huyết, còn khi tóc bạc là đã “lão lại tài tấn, sức tàn lực kiệt”. Nhưng dù vậy có một điều không bao giờ thay đổi đó là nhiệt tình đối với cuộc sống, lòng yêu đời sự say mê.

- Điệp ngữ dù là, dù là biểu hiện sự quyết tâm cao độ, đó là lời tự hứa chân thành sâu sắc của nhà thơ, bài thơ ra đời khi tác giả đang ở trên giường bệnh phải chống chọi với căn bệnh hiểm nghèo thì điều đó lại càng đáng quý biết bao.

Câu 4. Bài thơ có nhạc điệu trong sáng, tha thiết, gọi cảm, gần gũi với dân ca. Những yếu tố như thể thơ, cách ngắt nhịp, gieo vần, điệp ngữ,... đã được sử dụng như thế nào để đạt được nhạc điệu ấy?

+ Thể thơ: Bài thơ được làm theo thể thơ năm chữ thể thơ truyền thống của dân tộc, dễ đi vào lòng người bởi có nhạc điệu sôi nổi trong sáng thiết tha phù hợp với âm điệu của mùa xuân, và rất gần với những làn điệu dân ca của miền trung.

+ Ngắt nhịp, gieo vần: Nhịp thơ linh hoạt khổ một 3/2, khổ hai 2/3, khổ ba 2/3 khổ bốn 2/3, khổ năm 3/2 khổ sáu trở lại nhịp 2/3. Gieo vần chủ yếu là vần liền trong mỗi khổ tạo sự liên mạch của cảm xúc.

+ Điệp ngữ: Đây là biện pháp tu từ được sử dụng khá nhiều trong bài thơ, tạo nên sự đối xứng và đó cũng là lí do bài thơ đã được nhạc sĩ Trần Hoàn phổ nhạc.

Câu 5. Em hiểu thế nào về nhan đề Mùa xuân nho nhỏ? Hãy nêu chủ đề của bài thơ.

+ Nhan đề bài thơ: Không chỉ nói đến mùa xuân, mà còn đề cập đến sự đóng góp của mỗi người cho đất nước, thể hiện sự khiêm nhường, trong tính cách của con người.

+ Chủ đề: Niềm say mê trước mùa xuân thiên nhiên tươi đẹp, đồng thời thể hiện khát vọng được cống hiến hết mình để làm đẹp cho mùa xuân của đất nước của tác giả.

III. Hướng dẫn luyện tập

1. Học thuộc lòng bài thơ

2. Viết một đoạn văn bình một khổ thơ trong bài mà em thích.

Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.

Trong khổ đầu, chỉ bằng vài nét chấm phá, tác giả đã gợi tả được khung cảnh tươi đẹp, rộn rã của mùa xuân đất trời cùng với tâm trạng nao nức xôn xao của nhà thơ. Bức tranh mùa xuân mở ra với không gian cao rộng của bầu trời và dòng sông bao la. Và còn có sắc màu của bông hoa tím biếc trên dòng sông xanh, đặc biệt là rộn rã âm thanh trong trẻo của tiếng chim chiền chiện. Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân được thể hiện trong sự cảm nhận về đẹp tươi sáng và âm thanh trong trẻo vô cùng của tiếng chim, đồng thời còn thể hiện qua động tác nâng niu trân trọng đón nhận mùa xuân: Từng giọt long lanh rơi – Tôi đưa tay tôi hứng.

IV. Tư liệu tham khảo

Bài Mùa xuân nho nhỏ giàu nhạc điệu. Có lẽ chính thể thơ năm chữ với cách gieo vần đầy biến hoá tạo cho bài thơ một ưu thế diễn tả niềm vui có phần nhí nhảnh yêu đời của mùa xuân nho nhỏ kia. Cái nhạc điệu của ngôn từ lại được nâng lên bởi chất nhạc chất thơ của những hình tượng đẹp trong bài. Hãy đọc lại khổ thơ đầu để thấy sự hoà quyện giữa nhạc và thơ trong từng chữ từng dòng:

Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.

Trong khổ thơ này có chim và hoa, chim hót vang lừng và hoa tím biếc, có trời và sông, trời rộng và sông xanh. Cảnh gợi một không gian phóng khoáng, bay bổng nhưng lại đầm thắm, dịu dàng tươi mát, một không gian rất Huế. Không gian ấy càng đậm chất Huế hơn nhờ cách dùng đúng chỗ những ngôn từ đặc biệt Huế. Một từ ới đặt ở đầu câu thơ, một từ chỉ đi liền sau động từ hót đã đưa thẳng cách nói dịu ngọt êm ái, thân thương của người Huế vào nhạc điệu của khổ thơ để gợi thương gợi nhớ. Cả khổ thơ dẫn tới một hình ảnh đẹp:

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.

Tiếng chim hót giữa trời xanh tương như vô tình này lại được hình ảnh hoá thành “Từng giọt long lanh rơi” là một sáng tạo rất gợi cảm của nhà thơ. Một động tác “hứng” đủ diễn tả sự trân trọng của thi nhân đối với vẻ đẹp, chất nhạc của trời với sông, của chim với hoa, đồng thời thể hiện sự đồng cảm hồn thi nhân trước thiên nhiên và cuộc đời.

Chất nhạc chất thơ của bài “Mùa xuân nho nhỏ” được cất lên từ chính cuộc sống vất vả và gian lao đang hối hả đi lên phía trước của cả một đất nước mang đầy thương tích của hai cuộc chiến tranh và cũng đang phải đối phó với giặc ngoài nhưng vẫn hăm hở dựng xây cơ đồ của mình.

Một đặc sắc khác của bài thơ là sự diễn tả của nhân vật trữ tình một cách thoải mái, dung dị và luôn luôn biến đổi – nhân vật ban đầu xuất hiện trong tư thế một thi nhân đang hoà mình vào thiên nhiên. Cùng với sự vận động của tứ thơ, cách biểu hiện của nhân vật trữ tình cũng thay đổi. Chuyển từ cảnh mùa xuân của đất trời, của thiên nhiên sang cảnh mùa xuân của cuộc sống cách mạng của nhân dân đất nước:

Mùa xuân người cầm súng

Lộc giắt đầy trên lưng

Mùa xuân người ra đồng

Lộc trải dài nương mạ.

Nhân vật trữ tình trở thành:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hoà ca

Một nốt trầm xao xuyến.

Ở đây nhà thơ “ta” và cũng là tất cả mọi người. Sự chuyển đổi của nhân vật trữ tình không có sự gượng gạo giả dối. Đọc khổ thơ, chúng ta vẫn thấy một cách diễn đạt hào hứng, sáng khoái và tự nhiên, không gợn chút lên gân ta làm con chim hót, ta làm một nhành hoa, ta làm một nốt trầm ta trở thành người mang lại niềm vui cho cuộc đời một cách khiêm tốn đáng yêu.

Ở hai khổ thơ cuối, mùa xuân được chuyển thành mùa xuân của lí tưởng của tiếng lòng cao cả. Đây là tiếng hát của người muốn cống hiến sức mình cho cuộc sống cách mạng, cho đất nước không biết đến tuổi tác, coi đó là niềm vui lẽ sống. Nhân vật trữ tình lúc này không còn là “tôi” hay “ta” nữa, bỗng biến thành:

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc.

Cái công việc “Lặng lẽ dâng cho đời” dù ở lứa tuổi nào đâu có còn là của riêng ai! Nó là khát vọng sống của cả một thời đại, của tôi, của bạn, của cả thế hệ chúng ta. Chính sự chuyển đổi như vậy nhân vật trữ tình đã làm cho hai khổ thơ cuối tuy vẫn được diễn tả bằng giọng thơ nhỏ nhẹ nhưng lại mang sức khái quát lớn, có ý nghĩa triết lí.

Mùa xuân nho nhỏ là một bài thơ hay vì đã nói lên được những tình cảm lớn, những xúc động của chính tác giả và của cả một thời đại.

(Theo Nguyễn Trí – Bình giảng Văn học 9)

Xem tiếp tài liệu tại: <https://vn doc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>